

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

BTD, sinh ngày 14-12-1980 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E; có chồng là F (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-8-2019 - Có mặt.

- Bị hại: Ông BH, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 5/2 G, tổ H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà DDBH1, sinh năm 1933; địa chỉ: Số 248 K, phường K, quận J, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

2. Bà DDBH2, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 5/2 G, tổ H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

3. Chị DDBH3, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 5/2 G, tổ H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

4. Anh DDBH4, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 5/2 G, tổ H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà NLC1 - Vắng mặt.

2. Bà NLC2 - Vắng mặt.

3. Bà NLC3 - Vắng mặt.

4. Ông PMP - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 05-5-2019, BTĐ có giấy phép lái xe hạng B2 cấp ngày 04-5-2018, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Laceti màu đen, Biển kiểm soát 16M-9763 đi trên đường A8 I, quận J, thành phố Hải Phòng theo hướng từ Trung tâm giáo dục thường xuyên quận J để đi ra đường Hùng Vương. Khi đến ngã 3 đường A8 I giao với đường I 2, quận J, thành phố Hải Phòng, BTĐ điều khiển xe với tốc độ khoảng 20km/h và bật xi nhan để rẽ trái chuyển hướng đi. Khi đến khu vực giữa ngã 3 đường, BTĐ quan sát thấy có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đi theo hướng từ đường I 2 vào đến khu vực ngã 3. Do giật mình nên chân phải BTĐ đạp nhầm chân ga khiến xe lao lên phía trước. Ngay lúc đó BTĐ bỏ chân phải ra khỏi chân ga và dùng chân trái đạp vào chân côn nhưng không sử dụng chân phanh làm cho xe ô tô trôi lên vỉa hè và đâm vào ông BH, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 5/2 G, tổ H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng và bà NLC1, sinh năm 1950; nơi cư trú: A1, Cầu thang 1, tầng 4, đường I 2, quận J, thành phố Hải Phòng đang ngồi trên vỉa hè. Bà NLC1 bị đầu xe ô tô va nhẹ vào phần đùi trái và cánh tay trái gây vết thương nhẹ nên bà NLC1 từ chối giám định thương tích. Ông BH bị đâm thẳng vào người ngã xuống đất. BTĐ cùng người nhà đưa ông BH đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, đến 02h ngày 06-5-2019, ông BH chết.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: *Xe ô tô Biển kiểm soát 16M-9763 sau tai nạn đổ trước hẻm sau nhà A1 I. Đầu xe nằm trên vỉa hè quay về phía hẻm. Bánh trước bên lái cách mép đường chuẩn 1m. Bánh sau bên lái cách mép đường chuẩn 2,1m, cách mốc 3,5m. Bánh sau bên phụ cách mép đường chuẩn 1,1m. Hai bánh sau nằm dưới lòng đường I 2. Ghế nhựa màu trắng loại ghế ngồi tựa cao nạn nhân ngồi bị đổ nghiêng tại vỉa hè trước đầu xe ô tô và gãy chân bên phải phía trước; cột kim loại Ø 5cm cao 3m cắm tại đầu bên phải hẻm có vết cong, gập, lõm tại vị trí cách mặt đất 0,5cm, vết có bề rộng 6cm, chiều hướng từ ngoài đường vào.*

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi nạn nhân BH có các dấu vết thương tích sau: *Vùng cổ sau tay trái bầm tím kích thước 9cm x 6cm; vết xây xước da mặt sau cằm tay phải kích thước 13cm x 8cm; vết thương rách da mặt trước cằm tay phải kích thước 2cm x 1cm; bầm tím mặt sau khuỷu tay phải và 1/3 trên cằm tay phải kích thước 10cm x 7cm; vùng đùi hai bên biến dạng, vết bầm tím mặt sau trong đùi trái kích thước 0,3cm x 0,2cm; vết xây xước da mặt trước 1/3 giữa cằm chân phải kích thước 5cm x 6cm, kiểm tra thấy gãy vỡ phức tạp 1/3 dưới xương đùi hai bên; vùng thắt lưng phải bầm tím kích thước 12cm x 7cm; vùng mông phải bầm tím kích thước 10cm x 6cm.*

Biên bản khám nghiệm phương tiện: *Xe gây tai nạn bị hư hỏng phần đầu, nắp capo cong vênh bong bật khỏi vị trí ban đầu có chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Mặt ca lăng phía trước đầu xe bị gãy vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu chiều hướng từ trước về sau. Cụm đèn pha hai bên bị xô lệch từ hai bên vào giữa. Pa đờ xóc có nhiều vết gãy vỡ cong bật theo chiều từ trước về sau; hệ thống giá đỡ, dàn máy, két nước bị lõm bẹp, xô đẩy từ trước về sau; tại xe bên phải và bên phải pa đờ xóc có một số vết trầy xước sơn chiều từ trước về sau, bề mặt dính tạp chất màu trắng xanh.*

Tại Bản Kết luận giám định Pháp y số 89/2019/TT ngày 10-5-2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: *Nạn nhân BH bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp, không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương bụng kín, chấn thương gãy đùi hai bên và mất máu cấp nặng.*

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định, hình ảnh camera thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản, vật chứng: Xe ô tô nhãn hiệu Laceti màu đen, Biển kiểm soát 16M-9763, 01 đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát 16M-9763 số 019517, 01 bảo hiểm số BB180420715, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9300093, 01 Hợp đồng mua bán xe ô tô số công chứng 829/19.HĐMBTS đã được Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại cho bị cáo BTĐ là chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 15 tháng 8 năm 2019.

Một giấy phép lái xe B2 số/N0: 311182004996 mang tên BTĐ được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo BTĐ cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình ông BH với tổng số tiền là 130.000.000 đồng; đến nay, gia đình ông BH không có yêu cầu gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS-HB ngày 22-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố BTĐ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định, hình ảnh camera thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo BTĐ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015; xử phạt: BTĐ mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Xe ô tô nhãn hiệu Laceti màu đen, Biển kiểm soát 16M-9763, 01 đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát 16M-9763 số 019517, 01 bảo hiểm số BB180420715, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9300093, 01 Hợp đồng mua bán xe ô tô số công chứng 829/19.HĐMBTS đã được Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại cho BTĐ là chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 15 tháng 8 năm 2019 nên không xem xét giải quyết.

Một giấy phép lái xe B2 số/N0: 311182004996 mang tên BTĐ được chuyển theo hồ sơ vụ án. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 130.000.000 đồng; đến nay, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét, giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng tại phiên tòa:* Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà DDBH1, bà DDBH2, anh DDBH4, chị DDBH3 có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị được xét xử vắng mặt; việc bồi thường đã giải quyết xong, đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác. Những người làm chứng đều đề nghị xét xử vắng mặt. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa vì sự vắng mặt của những người này. Xét thấy, những người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng đều đã có lời khai tại các giai đoạn tố tụng và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định, hình ảnh camera thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 05-5-2019, BTĐ có giấy phép lái xe hạng B2 cấp ngày 04-5-2018, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Laceti màu đen, Biển kiểm soát 16M-9763 đi trên đường A8 I, quận J, thành phố Hải Phòng theo hướng từ Trung tâm giáo dục thường xuyên quận J để đi ra đường Hùng Vương. Khi đến ngã 3 đường A8 I giao với đường I 2, quận J, thành phố Hải Phòng, BTĐ điều khiển xe với tốc độ khoảng 20km/h và bật xi nhan để rẽ trái chuyển hướng đi. Khi đến khu vực giữa ngã 3 đường, BTĐ quan sát thấy có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đi theo hướng từ đường I 2 vào đến khu vực ngã 3. Do giật mình nên chân phải BTĐ đạp nhầm chân ga khiến xe lao lên phía trước. Ngay lúc đó BTĐ bỏ chân phải ra khỏi chân ga và dùng chân trái đạp vào chân côn nhưng không sử dụng chân phanh làm cho xe ô tô trôi lên vỉa hè và đâm vào ông BH, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 5/2 G, tổ H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng và bà NLC1, sinh năm 1950; nơi cư trú: A1, Cầu thang 1, tầng 4, đường I 2, quận J, thành phố Hải Phòng đang ngồi trên vỉa hè. Bà NLC1 bị đầu xe ô tô va nhẹ vào phần đùi trái và cánh tay trái gây vết thương nhẹ nên bà NLC1 từ chối giám định

thương tích. Ông BH bị đâm thẳng vào người ngã xuống đất. BTD cùng người nhà đưa ông BH đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, đến 02h ngày 06-5-2019, ông BH chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn là nguyên nhân trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm theo quy định.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo ra đầu thú; đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có mẹ đẻ là bà E được Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục và được Ban chấp hành Hội cựu Thanh niên xung phong Hải Phòng chứng nhận đã có thành tích góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc; ông ngoại bị cáo là Doãn Văn Nhai được tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đầy và Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên có thể áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, coi đây là những tình tiết giảm nhẹ khác của bị cáo. Ngoài ra, căn cứ lời khai của bị cáo và hình ảnh Camera thu giữ được, do bị cáo phát hiện có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đi theo hướng từ đường I 2 vào đến khu vực ngã 3 có lấn vào phần đường bên trái nên bị cáo giật mình dẫn đến nhầm lẫn trong quá trình điều khiển xe, đây có thể xác định được có lỗi một phần của người thứ ba. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra không xác định được người điều khiển xe mô tô trên.

- *Về quyết định hình phạt:*

[7] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo

quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 130.000.000 đồng; đến nay, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường. Như vậy, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với xe ô tô nhãn hiệu Laceti màu đen, Biển kiểm soát 16M-9763, 01 đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát 16M-9763 số 019517, 01 bảo hiểm số BB180420715, 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC9300093, 01 Hợp đồng mua bán xe ô tô số công chứng 829/19.HĐMBTS đã được Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại cho BTĐ là chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý vật chứng số 12 ngày 15 tháng 8 năm 2019 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Một giấy phép lái xe B2 số/N0: 311182004996 mang tên BTĐ. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: BTĐ 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo BTĐ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với LTD.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe B2 số/N0: 311182004996 mang tên LTD.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung